

CHƯƠNG TRÌNH TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO CAN THIỆP PHỤC HỒI CHỨC NĂNG, HÒA NHẬP CỘNG ĐỒNG CHO TRẺ TỰ KỶ MỨC ĐỘ NHẸ VÀ TRUNG BÌNH LỨA TUỔI 6-10

Phan Thanh Hải, Nguyễn Thái Bền, Nguyễn Việt Tuấn

Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

Tóm tắt: Chương trình tập luyện TDTT can thiệp phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ được xây dựng với quan điểm, mục tiêu và các nội dung cụ thể. Nội dung Chương trình tập luyện được xây dựng theo hướng sử dụng bài tập thể chất để hoàn thiện các kỹ năng vận động cơ bản như: kỹ năng đi, chạy và thăng bằng; kỹ năng bò, trườn, trèo; kỹ năng nhảy, bật; kỹ năng ném, chuyền và bắt; kỹ năng vận động tinh, phối hợp tay - mắt sẽ giúp tác động can thiệp đến khả năng trao đổi chất, phát triển hệ thần kinh và khả năng tư duy. Qua đó giúp phục hồi các chức năng, tăng cường hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ.

Từ khóa: Chương trình tập luyện TDTT; trẻ tự kỷ; can thiệp phục hồi chức năng; hòa nhập cộng đồng...

Abstract: The physical education program rehabilitation and community integration intervention for children with autism is built with specific views, goals and contents. Contents The program is built in the direction of using physical exercises to perfect basic motor skills such as walking, running and balancing skills; crawling, crawling and climbing skills; jump skills, turn; throwing, passing and catching skills; Fine motor skills, hand-eye coordination will help interfere with metabolism, nervous system development and thinking ability. Thereby helping to restore functions and enhance community integration for children with autism.

Keywords: The physical education program; autistic children; rehabilitation interventions; community integration...

ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh tự kỷ là một dạng bệnh về tâm lý, đang ngày càng trở nên phổ biến ở trẻ em trên toàn cầu. Trước nhu cầu cấp thiết của xã hội, đặc biệt là tình trạng số lượng trẻ tự kỷ đang có xu hướng ngày càng gia tăng ở Việt Nam, trong đó các cơ sở chăm sóc trẻ tự kỷ vẫn chưa có sự thống nhất về phương pháp can thiệp, chữa trị cho các em, đặc biệt là các trẻ tự kỷ ở mức độ nhẹ và trung bình. Đã có một số nghiên cứu tác động bằng các biện pháp giáo dục, can thiệp tâm lý hay can thiệp y học... nhưng hầu như chưa có những nghiên cứu về chương trình tập luyện TDTT can thiệp cho các em.

Chính vì vậy việc “*Xây dựng chương trình tập luyện thể dục thể thao can thiệp phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ ở mức độ nhẹ và trung bình*” là rất cần thiết.

Bài viết đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu: đọc, phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn, tọa đàm; quan sát sự phạm; thực nghiệm sự phạm; điều tra xã hội học; toán học thống kê.

Đối tượng nghiên cứu: Chương trình tập luyện TDTT can thiệp phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ.

Khách thể nghiên cứu: Trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình, lứa tuổi 6-10. Các giáo viên, nhà quản lý tại các cơ sở giáo dục đặc biệt...

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Cơ sở lý luận xây dựng chương trình tập luyện TDTT can thiệp phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình ở lứa tuổi 6-10

Bằng phương pháp nghiên cứu lý luận, bài viết đã tham khảo các tài liệu liên quan về xây

dựng chương trình giáo dục, chương trình giáo dục đặc biệt, chương trình giáo dục thể chất cấp tiểu học... và các tài liệu về tập luyện cho người khuyết tật, tập luyện cho trẻ tự kỷ... Trên cơ sở đó bài viết đã xác định các nội dung cơ bản khi xây dựng Chương trình tập luyện TDTT can thiệp phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình ở lứa tuổi 6-10 (Sau đây được gọi tắt là Chương trình tập luyện TDTT cho trẻ tự kỷ).

1.1. Quan điểm xây dựng Chương trình tập luyện TDTT cho trẻ tự kỷ

Chương trình tập luyện TDTT cho trẻ tự kỷ được xây dựng trên cơ sở quán triệt đầy đủ quan điểm, mục tiêu, yêu cầu và tính phù hợp về phẩm chất, năng lực, kế hoạch giáo dục và định hướng về nội dung, phương pháp và đánh giá kết quả giáo dục thể chất, đảm bảo tính cá biệt hóa, đáp ứng nhu cầu phát triển về kỹ năng vận động, kỹ năng tương tác xã hội, phát triển trí tuệ lẫn thể chất cho trẻ tự kỷ. Xuất phát từ đặc trưng của môn học, một số quan điểm sau được nhấn mạnh trong xây dựng chương trình:

1. Chương trình tập luyện TDTT cho trẻ tự kỷ được xây dựng dựa trên nền tảng lí luận và thực tiễn, cập nhật thành tựu của khoa học thể dục thể thao và khoa học sư phạm hiện đại, trong đó có các kết quả nghiên cứu về giáo dục học, tâm lí học, sinh lí học, phương pháp giáo dục thể chất; kinh nghiệm xây dựng chương trình môn Giáo dục thể chất, đặc biệt là các chương trình dành cho trẻ đặc biệt tại Việt Nam và các nước có nền giáo dục tiên tiến; kết quả phân tích thực tiễn giáo dục, điều kiện kinh tế - xã hội Việt Nam và sự đa dạng, đặc thù của trẻ tự kỷ.

2. Chương trình tập luyện TDTT cho trẻ tự kỷ bảo đảm phù hợp với tâm - sinh lí lứa tuổi và quy luật phát triển thể chất có tính đặc biệt ở trẻ tự kỷ; thông qua các phương pháp, phương tiện và hình thức tổ chức giáo dục nhằm tăng cường khả năng hồi phục các chức năng vận động, nhận biết và kiểm soát hành vi của trẻ tự kỷ, từ đó giúp các em nhanh chóng hòa nhập với công tác học tập và cộng đồng; vận dụng các phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với đặc điểm của trẻ tự kỷ, hỗ trợ việc hình thành, hoàn thiện và phát triển phẩm chất, năng lực ở trẻ tự kỷ.

3. Chương trình tập luyện TDTT cho trẻ tự kỷ có tính mở, tạo điều kiện để trẻ tự kỷ được vận động, học tập tại cơ sở giáo dục cũng như tại gia đình, phù hợp với năng lực thể chất của trẻ, nguyện vọng của gia đình và khả năng tổ chức của cơ sở giáo dục hoặc gia đình; đồng thời tạo điều kiện để cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế và đặc điểm của mỗi đơn vị.

1.2. Mục tiêu của Chương trình tập luyện TDTT cho trẻ tự kỷ

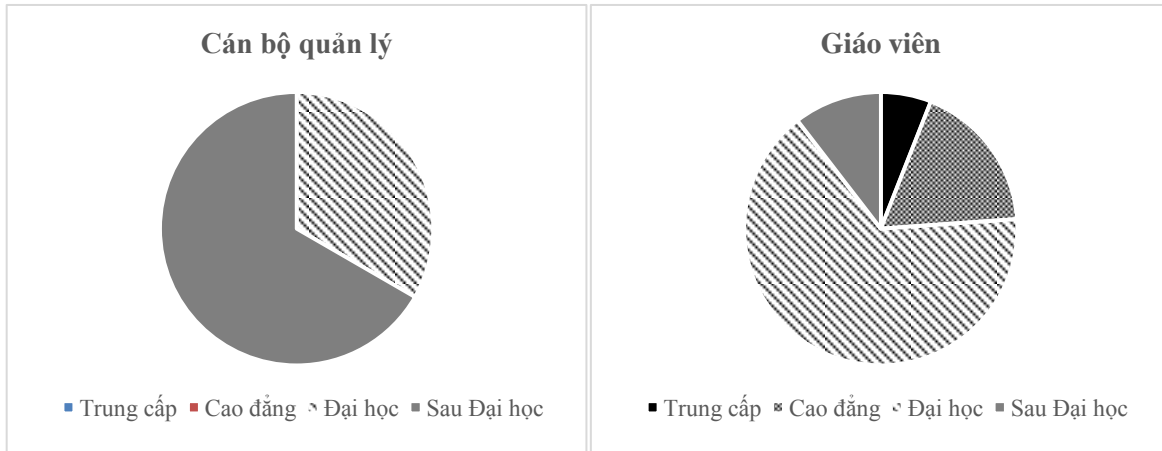
Chương trình tập luyện TDTT giúp trẻ tự kỷ hình thành, phát triển kĩ năng vận động, kỹ năng tương tác với thế giới một cách có chủ đích, phát triển trí tuệ và kỹ năng nhận biết, kiểm soát hành vi và hành động của mình; tạo thói quen tập luyện thể dục thể thao, rèn luyện những phẩm chất, năng lực để dần hòa nhập với cộng đồng, trở thành người công dân phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, đáp ứng yêu cầu cơ bản của cuộc sống.

Giúp các em biết cách chăm sóc sức khoẻ và vệ sinh thân thể, bước đầu hình thành các kĩ năng vận động cơ bản, thói quen tập luyện thể dục thể thao, tham gia tích cực các hoạt động thể dục, thể thao nhằm phát triển thể chất, cải thiện và phát triển trí tuệ.

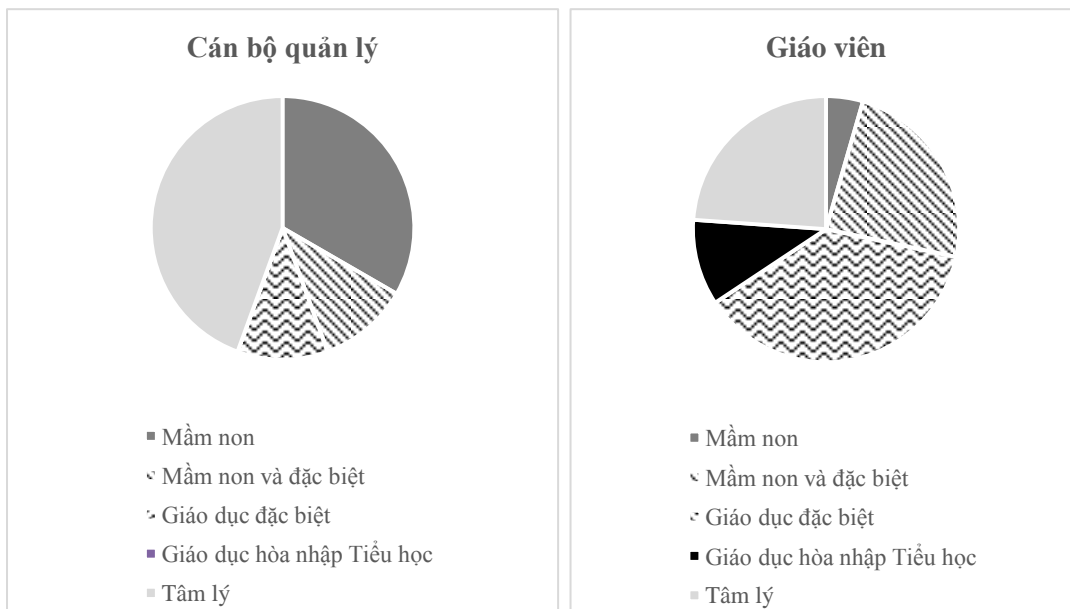
Trên quan điểm đã được xác định, nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra, bài viết đã xây dựng đề cương Chương trình tập luyện TDTT cho trẻ tự kỷ, qua tham khảo ý kiến các chuyên gia cho thấy đề cương Chương trình là hoàn toàn có tính khả thi, đảm bảo cho một chương trình giáo dục thể chất, đề cương Chương trình gồm các thành phần: 1. Đặc điểm chung về tập luyện thể dục thể thao cho trẻ tự kỷ; 2. Quan điểm xây dựng chương trình; 3. Mục tiêu chương trình; 4. Các nguyên tắc xây dựng chương trình; 5. Yêu cầu cần đạt được; 6. Nội dung và kế hoạch tập luyện; 7. Phương pháp giáo dục; 8. Đánh giá kết quả giáo dục.

2. Cơ sở thực tiễn xây dựng Chương trình tập luyện TDTT cho trẻ tự kỷ

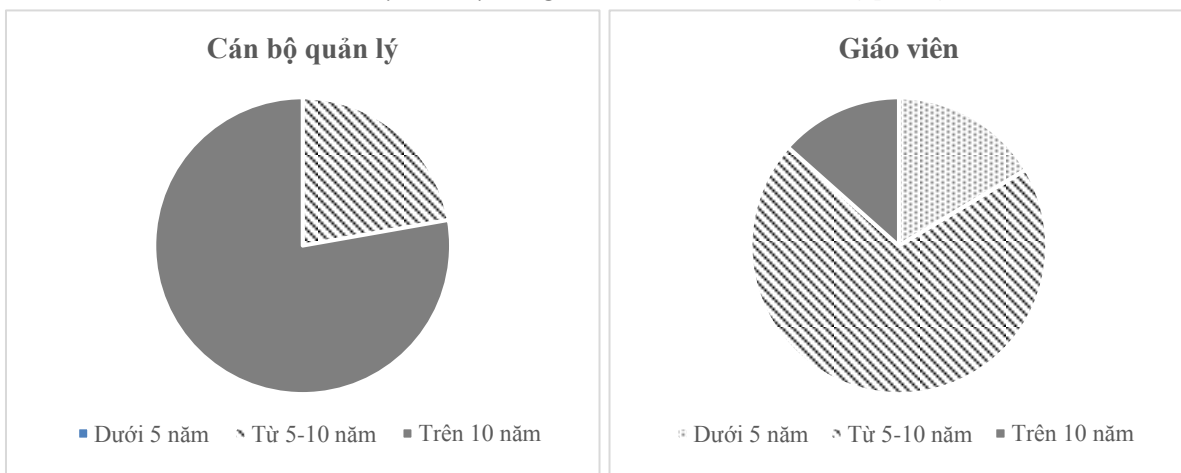
Bài viết đã tổ chức lấy ý kiến của 76 cán bộ quản lý, giáo viên trực tiếp chăm sóc trẻ tự kỷ tại một số cơ sở giáo dục đặc biệt tại Đà Nẵng, Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Thành phần tham gia khảo sát, phỏng vấn như sau (các biểu đồ 1, 2, 3).



Biểu đồ 1. Tỷ lệ trình độ đào tạo của đối tượng phỏng vấn



Biểu đồ 2. Tỷ lệ chuyên ngành đào tạo của đối tượng phỏng vấn



Biểu đồ 3. Tỷ lệ thâm niên công tác của đối tượng phỏng vấn

2.1. Nội dung Chương trình tập luyện TDDT cho trẻ tự kỷ

- Căn cứ vào tài liệu tham khảo trong nước và ngoài nước (đã đề cập mục 3.1).

- Căn cứ thực tiễn tại các cơ sở giáo dục trẻ.

Trên cơ sở các căn cứ trên, bài viết đã bước đầu xây dựng chương trình tập luyện TDDT cho trẻ tự kỷ, phỏng vấn 76 cán bộ quản lý, giáo viên trực tiếp chăm sóc trẻ tự kỷ để xác định nội dung và phân phối chương trình. Qua phỏng vấn cho thấy các chuyên gia đều đồng ý cao với

các kỹ năng vận động mà đề tài đề xuất để đưa vào nội dung Chương trình tập luyện TDDT cho trẻ tự kỷ, bao gồm 05 kỹ năng vận động cơ bản là: Đi, chạy, thăng bằng; bò, trườn, trèo; nhảy, bật; ném, chuyền, bắt; KNVD tinh, phối hợp tay-mắt. Trên cơ sở kết quả phỏng vấn, bài viết đã phân định thời lượng cho từng kỹ năng vận động, xây dựng nội dung Chương trình tập luyện TDDT can thiệp phục hồi chức năng hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình lứa tuổi 6-10, cụ thể Bảng 1.

Bảng 1. Phân phối nội dung Chương trình tập luyện TDDT cho trẻ tự kỷ

TT	Các kỹ năng	Khối lượng		Thời gian thực hiện
		Số tiết	Tỷ lệ	
I	Thời gian chuẩn bị, làm quen cho trẻ			Tuần 01-02
II	Giai đoạn 1: Tập luyện can thiệp phục hồi chức năng	60		Tuần 03-18
1	Kỹ năng vận động đi, chạy và thăng bằng	18	15,00%	Tuần 03-07
	- Kỹ năng đi	6		
	- Kỹ năng chạy	6		
	- Kỹ năng thăng bằng	6		
2	Kỹ năng vận động bò, trườn, trèo	20	16,67%	Tuần 08-12
	- Kỹ năng bò	6		
	- Kỹ năng trườn	6		
	- Kỹ năng trèo	8		
3	Kỹ năng vận động nhảy, bật	18	15,00%	Tuần 13-17
	- Kỹ năng nhảy	9		
	- Kỹ năng bật	9		
4	Kiểm tra, đánh giá giai đoạn 1	04	3,33%	Tuần 18
III	Giai đoạn 2: Tập luyện can thiệp phục hồi chức năng, tăng cường hòa nhập cộng đồng	60		Tuần 19-36
5	Kỹ năng vận động ném, chuyền và bắt	24	20,00%	Tuần 19-26
	- Kỹ năng ném	8		
	- Kỹ năng chuyền	8		
	- Kỹ năng bắt	8		
6	Kỹ năng vận động tinh, phối hợp tay - mắt	32	26,67%	Tuần 27-35
	- Kỹ năng phối hợp tay - mắt	12		
	- Kỹ năng phối hợp nhiều bộ phận cơ thể	20		
7	Kiểm tra, đánh giá	04	3,33%	Tuần 36

Trên cơ sở các nội dung của Chương trình tập luyện TDDT cho trẻ tự kỷ, sau khi lấy ý kiến

thông qua Hội thảo khoa học, đa số các chuyên gia, nhà khoa học đã nhất trí, thống nhất về tính

khả thi, khoa học của cũng như cấu trúc phân bố thời lượng của Chương trình. Đồng thời có một số ý kiến bổ sung, điều chỉnh và đã được bài viết tiếp thu, hoàn thiện. Bài viết cũng đã xây dựng kế hoạch thực nghiệm, tiến trình thực nghiệm và các giáo án cụ thể để đưa vào tổ chức thực nghiệm, đánh giá hiệu quả cho trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình tại Trường Chuyên biệt Tương lai Đà Nẵng và Trung tâm Giáo dục hòa nhập Soul Smile Center.

2.2. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

a/ Xác định tiêu chí đánh giá kết quả

Để đánh giá, kiểm tra cho trẻ tự kỷ với các kỹ năng vận động mà nội dung chương trình đã xác định, đề tài đã xây dựng thang đánh giá theo từng kỹ năng. Nội dung các tiêu chí, bài tập kiểm tra mà bài viết đề xuất đã được các chuyên gia đánh giá là rất khả thi để đánh giá mức độ phát triển cho trẻ tự kỷ sau khi hoàn thành chương trình tập luyện. Các tiêu chí đánh giá gồm những nội dung như sau (Bảng 2).

Bảng 2. Tiêu chí kiểm tra, đánh giá kết quả học tập Chương trình tập luyện TDDT cho trẻ tự kỷ

TT	Mục đích kiểm tra	Tiêu chí kiểm tra	Đồng ý		Phân vân		Không đồng ý	
			n	%	n	%	n	%
1	Kỹ năng vận động đi, chạy và thăng bằng.							
	Kiểm tra khả năng đi, chạy không chế trọng lượng cơ thể và duy trì thăng bằng của trẻ.	1. Đi bộ hoặc chạy chậm có thay đổi tiết tấu theo hiệu lệnh.	72	94,74	4	5,26	0	0,00
		2. Đi bộ hoặc chạy chậm theo đường hẹp.	76	100	0	0,00	0	0,00
		3. Đi bộ hoặc chạy chậm theo đường zíc zắc.	76	100	0	0,00	0	0,00
		4. Đi bộ hoặc chạy chậm theo vòng tròn.	71	93,42	5	6,58	0	0,00
		5. Đi bộ bằng gót chân.	69	90,79	6	7,89	1	1,32
		6. Tiêu chí khác.	0	0,00	0	0,00	0	0,00
2	Kỹ năng vận động bò, trườn, trèo.							
	Kiểm tra khả năng bò, trườn, trèo di chuyển từ mặt phẳng trụ bên này sang bên kia của cơ thể trẻ.	1. Bò trườn theo hướng thẳng.	76	100	0	0,00	0	0,00
		2. Bò theo đường zíc zắc.	76	100	0	0,00	0	0,00
		3. Bò chui qua ống.	72	94,74	4	5,26	0	0,00
		4. Bước chân luân phiên lên bậc thang.	73	96,05	3	3,95	0	0,00
		5. Bước lên xuống bậc cao (30cm).	72	94,74	3	3,95	1	1,32
		6. Tiêu chí khác.	0	0,00	0	0,00	0	0,00
3	Kỹ năng vận động nhảy, bật							
	Kiểm tra khả năng sức mạnh chi dưới của trẻ	1. Bật liên tục tại chỗ 3 - 4 lần.	70	92,11	5	6,58	1	1,32
		2. Bật tiến về phía trước 3 - 4 bước.	75	98,68	1	1,32	0	0,00
		3. Bật xa 20 - 25cm.	76	100	0	0,00	0	0,00
		4. Bật nhảy qua dây với độ cao nhất định.	67	88,16	7	9,21	2	2,63

		5. Nhảy bậc thang bằng cả hai chân.	68	89,47	7	9,21	1	1,32
		6. Tiêu chí khác.	0	0,00	0	0,00	0	0,00
4	Kỹ năng vận động ném, chuyền và bắt							
	Kiểm tra khả năng ném, chuyền, bắt (bóng) của trẻ	1. Động tác tung - bắt bóng.	76	100	0	0,00	0	0,00
		2. Động tác đập nền - bắt bóng.	70	92,11	6	7,89	0	0,00
		3. Động tác chuyền bóng 2 tay theo hàng ngang hoặc dọc.	66	86,84	9	11,84	1	1,32
		4. Ném bóng 1 tay.	76	100	0	0,00	0	0,00
		5. Ném trúng đích nằm ngang bằng một tay (xa 1 - 1,5m).	68	89,47	5	6,58	3	3,95
6. Tiêu chí khác.		0	0,00	0	0,00	0	0,00	
5	Kỹ năng vận động tinh phối hợp tay - mắt.							
	Kiểm tra khả năng phối hợp giữa mắt với tay của trẻ	1. Xâu 6 hạt.	74	97,37	2	2,63	0	0,00
		2. Xếp chồng 8 - 10 khối không đồ.	75	98,68	1	1,32	0	0,00
		3. Vẽ hình tròn theo mẫu.	67	88,16	7	9,21	2	2,63
		4. Tự cởi nút áo.	76	100	0	0,00	0	0,00
		5. Cắt theo đường thẳng dài 10cm.	67	88,16	6	7,89	3	3,95
6. Tiêu chí khác.		0	0,00	0	0,00	0	0,00	
6	Dự kiến cách tính điểm và điểm tổng hợp kết quả							
	0 điểm	Trẻ không làm được.	76	100	0	0,00	0	0,00
	1 điểm	Trẻ làm được, nhưng phải có trợ giúp, hướng dẫn.	76	100	0	0,00	0	0,00
	2 điểm	Trẻ tự làm được mà không cần hướng dẫn.	76	100	0	0,00	0	0,00
	Kết quả kiểm tra	Là điểm tổng hợp của kỹ năng vận động trên.	76	100	0	0,00	0	0,00

Kết quả phỏng vấn cho thấy các chuyên gia đều đồng ý cao với các test kiểm tra mà bài viết đã đề xuất với số phiếu đồng ý chiếm từ 86% trở lên, chỉ có một số ít có ý kiến phân vân và rất ít có ý kiến không đồng ý. Như vậy, mỗi kỹ năng vận động sẽ có 05 tiêu chí, mỗi test được đánh giá bằng điểm theo mức độ: 0-1-2 điểm theo mức độ thực hiện được của trẻ. Điểm tối đa của mỗi kỹ năng vận động là 10 điểm.

Tuy vậy, chúng tôi nhận thấy ở lứa tuổi 6-10, mỗi lứa tuổi sẽ có những biểu hiện khác

khác biệt về khả năng thực hiện các bài tập. Do vậy khi xây dựng thang đánh giá tổng hợp, để đánh giá một cách chính xác hơn, chúng tôi đã xây dựng thang đánh giá riêng cho từng lứa tuổi. Căn cứ kết quả kiểm tra của 125 trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình lứa tuổi 6-10 đang được chăm sóc tại các cơ sở giáo dục đặc biệt tại Đà Nẵng (38 em), Hà Nội (34 em) và TP. Hồ Chí Minh (53 em), có thời gian chăm sóc tại các cơ sở giáo dục từ 6-24 tháng (Bảng 3).

Bảng 3. Bảng điểm tổng hợp phân loại đánh giá cho trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình lứa tuổi 6-10 theo từng lứa tuổi

TT	Lứa tuổi	n	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
1	Trẻ 6 tuổi	24	$\geq 36,4$	36,39-33,52	33,51-27,76	27,75-24,88	< 24,88
2	Trẻ 7 tuổi	25	$\geq 38,05$	38,04-34,76	34,75-28,18	28,17-24,89	< 24,89
3	Trẻ 8 tuổi	29	$\geq 38,8$	38,79-35,44	35,43-28,72	28,71-25,36	< 25,36
4	Trẻ 9 tuổi	28	$\geq 39,7$	39,69-35,93	35,92-28,39	28,38-24,62	< 24,62
5	Trẻ 10 tuổi	19	$\geq 39,96$	39,95-36,49	36,48-29,55	29,54-26,08	< 26,08

Tuy vậy để đánh giá hiệu quả tác động của Chương trình tập luyện TDDT đến trẻ tự kỷ thì bài viết sẽ kết hợp đánh giá theo thang CARS để đánh giá, phân loại cũng như theo dõi, so sánh sự phát triển của trẻ tự kỷ.

b/ Kết quả sau thực nghiệm

Sau 09 tháng tổ chức thực nghiệm Chương trình tập luyện TDDT can thiệp phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình lứa tuổi 6-10 tại Trường Chuyên biệt Tương lai Đà Nẵng và Trung tâm Giáo dục hòa nhập Soul Smile Center đã cho thấy hiệu quả rất tốt. Tuy diễn biến dịch bệnh Covid-19 rất phức tạp, các cơ sở giáo dục và nhóm nghiên cứu rất bị động trong việc triển khai thực nghiệm, nhưng nhóm nghiên cứu cũng đã nhận được sự phối hợp rất tốt từ các gia đình của trẻ, có kế hoạch giúp đỡ kể cả trực tiếp lẫn trực tuyến, qua đó các trẻ cũng đã có nhiều chuyển biến tích cực, đạt được kết quả rất tốt trong việc phục hồi chức năng, hòa nhập với môi trường sống gia đình, người thân.

KẾT LUẬN

- Kết quả nghiên cứu đã xây dựng được Chương trình tập luyện TDDT cho trẻ tự kỷ được kết cấu với 120 giờ học, được chia thành 02 giai đoạn, mỗi giai đoạn gồm 60 giờ tập luyện, xác định số giờ cụ thể cho mỗi nội dung. Chương trình sử dụng bài tập thể chất để thực hiện các nội dung cơ bản nhằm hoàn thiện các kỹ năng vận động như: Kỹ năng vận động đi, chạy và thăng bằng; Kỹ năng vận động bò, trườn, trèo; Kỹ năng vận động nhảy, bật; Kỹ năng vận động ném, chuyền và bắt; Kỹ năng vận động tinh phối hợp tay - mắt (Bảng 1).

- Kết quả nghiên cứu đã xác định các nội dung kiểm tra đánh giá kết quả học tập cho từng kỹ năng vận động, xây dựng bảng điểm phân loại tổng hợp (Bảng 3) cho từng lứa tuổi. Kết quả sau 9 tháng thực nghiệm Chương trình tập luyện TDDT bước đầu đã thể hiện hiệu quả tốt trong việc can thiệp phục hồi chức năng, hòa nhập cộng đồng cho trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình lứa tuổi 6-10.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018, Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.*
- [2]. Bộ Y tế, (2020), *Tài liệu hướng dẫn quy trình can thiệp trẻ mắc rối loạn phổ tự kỷ.*
- [3]. Nguyễn Thị Hoàng Yến (2015), “*Nghiên cứu biện pháp can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập cho trẻ tự kỷ ở nước ta hiện nay và trong giai đoạn 2011 - 2020*”.
- [4]. Pieterse M. and Treloar R. with Cairns S. (2001), *Từng bước nhỏ một*, Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục trẻ khuyết tật TP. Hồ Chí Minh.